

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019 CÔNG TY TNHH BHNT MIRAE ASSET PRÉVOIR

### I. Sơ lược lịch sử hoạt động

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir (“Công ty”) là công ty 100% vốn nước ngoài với thời hạn hoạt động 50 năm theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 31/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 17 tháng 3 năm 2005 và Giấy phép kinh doanh điều chỉnh mới nhất số 31/GPĐC10/KDBH ngày 8 tháng 5 năm 2018.

Hoạt động chính của Công ty là cung cấp các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, hoạt động đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 18, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty có một chi nhánh tại Tầng 9, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Hà Nội.

### II. Báo cáo của Ban giám đốc

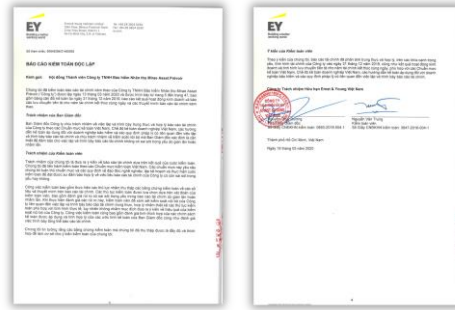
Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phần ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tổng doanh thu phí năm 2019 đạt hơn 364 tỷ đồng, tổng doanh thu từ hoạt động tài chính đạt hơn 237 tỷ đồng, tổng lợi nhuận sau thuế đạt hơn 49 tỷ đồng. Biên khả năng thanh toán của Công ty cao hơn 20 lần so với yêu cầu biên khả năng thanh toán tối thiểu.

Trụ sở chính: Tầng 18, Tòa nhà Green Power,  
35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh  
map-life.com.vn

### III. Báo cáo của kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập của Mirae Asset Prévoir năm 2019 là công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).



### IV. Kiểm toán nội bộ

Công ty thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định nội bộ, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về kiểm toán nội bộ theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

### V. Các bên có liên quan

Chi tiết về chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 như sau:

	Cổ phần (%)	Số vốn góp (VND)
Công ty TNHH BHNT Mirae Asset	50,000	1.079.000.000.000
Prévoir-Vie Groupe	45,775	987.813.710.000
Scor Global Vie	4,225	91.186.290.000
<b>Tổng</b>	<b>100</b>	<b>2.158.000.000.000</b>

### VI. Tổ chức và nhân sự

Công ty có đầy đủ các bộ phận và tổ chức đáp ứng tuân thủ quy định của luật pháp. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2019, công ty có 112 nhân viên.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc



Khamsaya Soukhavong

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kỳ báo cáo: từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.203.753</b>	<b>1.469.518</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	94.472	160.111
Các khoản đầu tư ngắn hạn	1.610.588	1.107.206
Các khoản phải thu ngắn hạn	497.85	201.15
Tài sản ngắn hạn khác	839	1.051
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.522.650</b>	<b>2.343.319</b>
Các khoản phải thu dài hạn	58.903	299.102
Tài sản cố định	4.005	5.776
Đầu tư tài chính dài hạn	1.306.968	1.881.375
Tài sản dài hạn khác	152.774	157.066
<b>Tổng tài sản</b>	<b>3.726.403</b>	<b>3.812.837</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.664.561</b>	<b>1.800.054</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2.061.842</b>	<b>2.012.783</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.158.000	2.158.000
Vốn khác của chủ sở hữu	21.000	21.000
Quỹ dự trữ bắt buộc	7.301	4.851
Lỗi lũy kế	(124.459)	(171.067)
<b>Tổng nợ phải trả và vốn CSH</b>	<b>3.726.403</b>	<b>3.812.837</b>

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	2019	2018
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	330.194	340.969
Doanh thu hoạt động tài chính	237.197	204.111
Thu nhập khác	79	45
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(338.521)	(331.214)
Chi phí hoạt động tài chính	(10.055)	(8.535)
Chi phí bán hàng	(78.981)	(60.202)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(85.735)	(123.760)
Chi phí khác	(802)	(13)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.318)	-
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>49.058</b>	<b>21.402</b>

### III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	2019	2018
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	40,86%	61,46%
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	59,14%	38,54%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	44,67%	47,21%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	55,33%	52,79%
Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	4,56	7,80
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	3,53	6,73
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (%)	1,43%	0,56%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	14,86%	6,28%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	2,38%	1,06%